



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ GIỚI VÀ XÂY LẮP SỐ 9**
Địa chỉ: Số 2, đường 1, KCN Biên
Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa,
Đồng Nai
Số: 71 /2022/NQ-LG9

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 28 tháng 06 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ GIỚI VÀ XÂY LẮP SỐ 9

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 hình thức trực tuyến của Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9 số 70/2022/BBH-LG9 ngày 28 tháng 06 năm 2022;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) CTCP Cơ giới và Xây lắp số 9 đã tiến hành biểu quyết để thông qua các Nghị quyết sau:

NGHỊ QUYẾT 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động trong năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

NGHỊ QUYẾT 2: Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

NGHỊ QUYẾT 3: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

NGHỊ QUYẾT 4: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

NGHỊ QUYẾT 5: Thông qua Tờ trình phê duyệt báo cáo KQSXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.

NGHỊ QUYẾT 6: Thông qua Tờ trình phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty năm 2022, cụ thể:

Thù lao cho thành viên HĐQT và thành viên BKS không chuyên trách (chưa bao gồm thuế TNCN):

- + Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng;
- + Thành viên HĐQT; Trưởng ban Kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng;
- + Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng;
- + Thư ký HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng;

Đối với thành viên HĐQT chuyên trách và/hoặc tham gia điều hành; thành viên Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9.

NGHỊ QUYẾT 7: Thông qua Tờ trình Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến 2022, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 :

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
	Tổng LN sau thuế chưa phân phối (LNPP _{TH})	1.599.159.440



TT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
	Dự kiến phân phối như sau	
	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (LNPP _{TH})	0
	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (LNPP _{TH})	342.509.440
	Chia cổ tức (VĐL x 2,5%)	1.256.650.000

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm: Chi trả cổ tức và phân chia các quỹ bao gồm cả cách thức và thời gian theo đúng quy định.

2. Về dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022.

- Tỷ lệ cổ tức tối thiểu: 5% vốn Điều lệ.
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: Trên cơ sở xem xét tình hình thực tế Hội đồng quản trị sẽ lập phương án trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

NGHỊ QUYẾT 8: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

NGHỊ QUYẾT 9: Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT:

Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 theo nguyện vọng cá nhân đối với Ông **Phan Thanh Hải**-Sinh ngày 20/06/1972.

NGHỊ QUYẾT 10: Thông qua Tờ trình thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018- 2023:

1. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023 là 01 thành viên.
2. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023 là 01 thành viên.

NGHỊ QUYẾT 11: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023:

1. Đại hội đã bầu Ông/ Bà sau đây vào Hội đồng quản trị Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023:

-Ông **Vũ Nguyên Vũ** – Sinh ngày 21/03/1970.

2. Đại hội đã bầu Ông/ Bà sau đây vào Ban kiểm soát Công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023:

-Bà **Ứng Thị Bích Thủy** – Sinh ngày 05/08/1985.

Điều 2. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo Công ty, các cổ đông công ty, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Nghị quyết thi hành./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, HNX;
- HĐQT, BKS công ty;
- Lưu VP.



Phan Thanh Hải



CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ GIỚI VÀ XÂY LẮP SỐ 9
Số 2, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P.
An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
Số : 70 /2022/BBH-LG9

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP. HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2022

BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ GIỚI VÀ XÂY LẮP SỐ 9

- Tên Doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9
- Giấy chứng nhận ĐKKD: : 0301442322 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai lần đầu ngày 19/08/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 20/7/2018
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 2, đường 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Thời gian họp : Bắt đầu lúc 08 giờ 30 phút ngày 28/06/2022
Kết thúc hồi 11 giờ 50 phút cùng ngày.
- Địa điểm điều hành Đại hội : Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9, Số 35, đường 2, Khu phố 4, phường An Phú, Tp. Thủ Đức, TP. HCM.
- Hình thức tổ chức Đại hội : Đại hội trực tuyến (tất cả các cổ đông có thể tham gia đại hội trực tuyến tại bất kỳ địa điểm nào có kết nối Internet)
- Chương trình đại hội : Theo chương trình và nội dung của Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã được Đại hội thông qua.

PHẦN A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự

- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự ĐHĐCĐ (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 27/05/2022) là 311 cổ đông, đại diện cho 5.026.600 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9.

- Tại thời điểm 8h35 ngày 28 tháng 06 năm 2022, có 13 cổ đông và người được ủy quyền (sau đây gọi chung là “Đại biểu”) dự họp, đại diện cho 4.129.055 cổ phần, chiếm 82,1441 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Theo đó, tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp tại thời điểm này là: 4.129.055 phiếu biểu quyết, chiếm 82,1441 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9.

- Các thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ bao gồm:

- Ông: Phan Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT;
- Ông: Đào Duy Hiền - Phó chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc;
- Ông: Đào Hồng Khánh - Thành viên HĐQT

- Các thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ bao gồm:

- Ông: Hoàng Như Thái - Thành viên BKS;

- Thành phần khách mời: Tổng công ty Licogi -CTCP tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ bao gồm:

- Ông: Vũ Nguyên Vũ - Tổng giám đốc Tổng công ty Licogi -CTCP;

II. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm:

- Ông Trần Hữu Dũng – Trưởng ban
- Ông Nguyễn Đức Thắng – Thành viên
- Ông Nguyễn Quang Trung – Thành viên

- Ông Trần Hữu Dũng - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu đọc báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9 như sau:

Tại thời điểm khai mạc đại hội lúc 8 giờ 35 phút, đã có 13 đại biểu tham dự đại hội, đại diện cho 4.129.055 phiếu biểu quyết, chiếm 82,1441 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ theo quy định của Luật hiện hành và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9 với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

PHẦN B. NỘI DUNG DIỄN BIẾN TẠI ĐẠI HỘI

- I. Ông Đào Hồng Khánh – thay mặt Ban tổ chức khai mạc Đại hội, giới thiệu Đại biểu, thành phần tham dự Đại hội.
- II. Ông Đào Hồng Khánh – thay mặt Ban tổ chức đọc Tờ trình thông qua Ban Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại Hội; Thông qua Chương trình Đại Hội ĐCĐ thường niên năm 2022; Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử (bầu bổ sung) thay thế thành viên HĐQT, BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ năm 2018-2023 để Đại hội biểu quyết Thông qua.
- III. Tiếp theo, Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu; Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; Quy chế tổ chức và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

Tại thời điểm: 9 giờ 08 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 14 đại biểu, đại diện cho: 4.129.099 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty.

- Đại hội đã biểu quyết và thông qua Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu với 4.090.285 phiếu biểu quyết tán thành, tương đương với tỷ lệ 99,0600% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Đại hội đã biểu quyết và thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 với 4.090.285 phiếu biểu quyết tán thành, tương đương với tỷ lệ 99,0600% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Đại hội đã biểu quyết và thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 với 4.090.285 phiếu biểu quyết tán thành, tương đương với tỷ lệ 99,0600% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Đại hội đã biểu quyết và thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát thời gian còn lại nhiệm kỳ 2018-2023 với 4.090.285 phiếu biểu quyết tán thành, tương đương với tỷ lệ 99,0600% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

*Đại hội đã mời Đoàn chủ tịch (Ban chủ tọa), Ban thư ký lên bàn làm việc để tiến hành Đại hội. Theo quy định tại Điều lệ, Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa Đại Hội, sau đây Đại hội đã mời Ông Phan Thanh Hải- Chủ tọa chủ trì đại hội.



IV. CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Các báo cáo trình bày tại Đại hội

- Ông Phan Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022;
- Ông Đào Duy Hiền – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban Tổng giám đốc và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021;
- Ông Hoàng Như Thái – Thành viên Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2021;

(Các báo cáo được đính kèm Biên bản này)

2. Các tờ trình được trình bày tại Đại hội:

- Ông Đào Duy Hiền – Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình:
 - Tờ trình phê duyệt Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022;
 - Tờ trình phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty năm 2022;
 - Tờ trình Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến 2022;
 - Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
 - Tờ Trình miễn nhiệm thành viên HĐQT;
 - Tờ trình thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023.
- *(Các Tờ trình được đính kèm Biên bản này)*

V. Thảo luận

1. Ông Phan Thanh Hải – Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.
2. Phần thảo luận tại Đại hội của các đại biểu tham dự với các câu hỏi và phần giải đáp như sau:

Câu hỏi số 1: ...

Trả lời: ...

VI. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BỎ PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Sau khi nghe Ông Trần Hữu Dũng – Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội biểu quyết, Đại hội tiến hành thực hiện quyền bỏ phiếu và nghỉ giải lao chờ ban kiểm phiếu công bố kết quả.

Ông Trần Hữu Dũng – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

Tại thời điểm: 10 giờ 40phút, ngày 28/06/2022, số lượng đại biểu dự họp là: 15 đại biểu, đại diện cho: 4.129.196 phiếu biểu quyết, chiếm: 82,1469% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 15 đại diện cho 4.129.196 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu thu về: 10 đại diện cho 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: 5 đại diện cho 54.162 phiếu biểu quyết, chiếm 1,3117% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

1. Nội dung 01: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 4.073.477 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6506% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 1 đại diện cho: 97 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0023% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 1.460 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0354% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 98,6506% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

2. Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 9 đại diện cho: 4.074.937 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6860% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 1 đại diện cho: 97 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0023% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 98,6860% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

3. Nội dung 03: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 9 đại diện cho: 4.074.937 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6860% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 1 đại diện cho: 97 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0023% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 98,6860% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

4. Nội dung 04: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 9 đại diện cho: 4.074.937 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6860% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 1 đại diện cho: 97 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0023% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ 98,6506% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

5. Nội dung 05: Thông qua Tờ trình phê duyệt Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 (Theo nội dung Tờ trình số: 44/2022/TT-HĐQT ngày 07/06/2022 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 đại diện cho: 4.074.937 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ 98,6883% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

6. Nội dung 06: Thông qua Tờ trình phê duyệt thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2022 (Theo nội dung Tờ trình số: 45/2022/TT-HĐQT ngày 07/06/2022 đính kèm)

03
CÓ
SỐ
1
SỐ
1
A-1

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ 98,6883% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

7. Nội dung 07: Thông qua Tờ trình Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến năm 2022 (Theo nội dung Tờ trình số: 46/2022/TT-HĐQT ngày 07/06/2022 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ ...% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

8. Nội dung 08: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (Theo nội dung Tờ trình số: 47/2022/TT-HĐQT ngày 07/06/2022 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 96,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ 98,6883% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

9. **Nội dung 09:** Thông qua Tờ trình Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (Theo nội dung Tờ trình số: 49/2022/TT-HĐQT ngày 07/06/2022 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ 98,6883% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

10. **Nội dung 10:** Thông qua Tờ trình thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023 (Theo nội dung Tờ trình số: 51/2022/TT-HĐQT ngày 07/06/2022 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 đại diện cho: 4.075.034 phiếu biểu quyết, chiếm: 98,6883% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kết luận: Như vậy, nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ 98,6883% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

VII. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BỎ PHIẾU BẦU CỬ VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

-Đại hội kính mời Ông Phan Thanh Hải-Chủ tọa điều hành Đại hội đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát thời gian còn lại nhiệm kỳ 2018- 2023;

-Tiếp theo Đại hội đã nghe Ông Trần Hữu Dũng – Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội bầu cử, Đại hội tiến hành thực hiện quyền bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát thời gian còn lại nhiệm kỳ 2018- 2023.

-Ông Trần Hữu Dũng – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

1.**Bầu bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị thời gian còn lại nhiệm kỳ 2018 – 2023:**

Tại thời điểm: 11 giờ 05 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 16 đại biểu, đại diện cho: 4.170.796 phiếu biểu quyết, chiếm: 82,9745% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 16 đại diện cho 4.170.796 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 5 đại diện cho 3.460.807 phiếu biểu quyết, chiếm: 82,9771% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 5 đại diện cho 3.460.807 phiếu biểu quyết, chiếm: 82,9771% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: 11 đại diện cho 709.989 phiếu biểu quyết, chiếm: 17,0229% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Kết quả cụ thể:

- Họ và tên ứng viên: Ông Vũ Nguyên Vũ – Sinh ngày 21/03/1970
Số tờ phiếu tán thành: 3 đại diện cho: 2.579.002 phiếu biểu quyết chiếm: 61,8348% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Họ và tên ứng viên: Ông Nguyễn Văn Vinh - Sinh ngày 08/01/1965
Số tờ phiếu tán thành: 2 đại diện cho: 881.805 phiếu biểu quyết, chiếm: 21,1424% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Kết luận: Vậy danh sách trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị gồm 01 ứng viên sau:

- Ông Vũ Nguyên Vũ – Sinh ngày 21/03/1970
Số tờ phiếu tán thành: 3 đại diện cho: 2.579.002 phiếu biểu quyết chiếm: 61,8348% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

2. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thời gian còn lại nhiệm kỳ 2018 - 2023

Tại thời điểm: 11 giờ 05 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 16 đại biểu, đại diện cho: 4.170.796 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 16 đại diện cho 4.170.796 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 5 đại diện cho 4.064.753 phiếu biểu quyết, chiếm: 97,4575% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 5 đại diện cho 4.064.753 phiếu biểu quyết, chiếm: 97,4575% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: 11 đại diện cho 106.043 phiếu biểu quyết, chiếm: 2,5425% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Kết quả cụ thể:

- Họ và tên ứng viên: Bà Ứng Thị Bích Thủy - Sinh ngày 05/08/1985
Số tờ phiếu tán thành: 5 đại diện cho: 4.064.753 phiếu biểu quyết, chiếm: 97,4575% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Kết luận: Vậy danh sách trúng cử Thành viên Ban kiểm soát gồm 1 ứng viên sau:

- Bà Ứng Thị Bích Thủy - Sinh ngày 05/08/1985
Số tờ phiếu tán thành: 5 đại diện cho: 4.064.753 phiếu biểu quyết, chiếm: 97,4575% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

XII. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

1. Bà Trần Thị Ngọc Huyền – Thay mặt Ban Thư ký đọc Dự thảo Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9.
2. Sau khi biểu quyết, Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

PHẦN C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Phan Thanh Hải - Thay mặt Ban tổ chức làm các thủ tục tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu giữ tại Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 28/06/2022.

ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



Chủ tọa

Phan Thanh Hải

Thành viên

Đào Duy Hiền

Thành viên

Đào Hồng Khánh

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trần Thị Ngọc Huyền

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về tình hình hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ giới và xây lắp số 9

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty (Đại hội) về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021, phương hướng hoạt động trong năm 2022 của Công ty cổ phần Cơ giới và xây lắp số 9 như sau:

1. Về tình hình sản xuất kinh doanh:

Năm 2021 là năm không thuận lợi đối Licogi 9 do ảnh hưởng trực tiếp từ đại dịch Covid -19 cũng như ảnh hưởng từ các tồn tại : như các khoản phải thu – phải trả còn lớn từ các công trình đã thực hiện dẫn, các khoản đầu tư trước đây dẫn tới tình hình tài chính Công ty thường xuyên gặp khó khăn, nhiều thời điểm không đủ nguồn vốn để thực hiện được các công việc đang thực hiện.

Chính vì vậy, kết quả thực hiện SXKD năm 2021 chỉ đạt 02/03 chỉ tiêu chính; cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%) TH/KH
1	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	190.000	195.557	102,92
2	Doanh thu thuần	Tr.đồng	170.000	172.914	101,71
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.100	2.287	73,77

Nguyên nhân chính bao gồm:

- Tình hình tài chính công ty hết sức khó khăn - không đáp ứng nhu cầu cho sản xuất, do hạn mức tại các ngân hàng không thể vay thêm mà hàng năm hạn mức luôn bị giảm do yêu cầu của ngân hàng đặc biệt tại ngân hàng Vietcombank;

- Các khoản phải trả nợ quá lớn so với doanh thu và lợi nhuận thực hiện; Ngoài việc trả gốc lãi ngân hàng hàng năm công ty phải trả các khoản gốc lãi, các khoản phạt cho Bảo hiểm, thuế hàng năm: bình quân khoảng gần 5 tỷ đồng mỗi năm (trước năm 2016 phần thuế và bảo hiểm nợ khoảng 18 tỷ đồng)
- Một số các phòng ban chức năng; một số nhân sự quản lý chưa đáp ứng được yêu cầu trong việc, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình;
- Thiết bị lạc hậu, cũ thường xuyên phải duy tu bảo dưỡng, sửa chữa dẫn tới chi phí sản xuất còn cao;
- Các khoản phải thu còn lớn đặc biệt khoản phải thu từ các công trình đã thực hiện; các khoản đầu tư tài chính chưa đem lại hiệu quả cho công ty. Việc chưa thu hồi được các khoản phải thu ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn vốn sản xuất và hiệu quả từ sản xuất đem đem lại.
- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covit 19 tác động không nhỏ tới sản lượng và lợi nhuận công ty.

2. Về hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2021 vừa qua, Hội đồng quản trị LICOGI 9 đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ của mình và ban hành ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời đúng quy định.

- Chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên, xây dựng kế hoạch năm 2022 trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Do ảnh hưởng đại dịch Covit 19 trong năm 2012 vừa qua, mặc dù HĐQT không thể bố chí họp HĐQT định kỳ theo quy định - nhưng HĐQT vẫn ban hành kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định theo thẩm quyền đảm bảo hoạt động công ty không bị đình chệ;

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của HĐQT được thông qua khi đa số thành viên HĐQT biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 01 phiên họp định kỳ, 01 kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên và 01 phiên họp bất thường để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền HĐQT.

- Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, thông qua các thành viên HĐQT tại các cuộc họp hoặc bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đảm bảo về thể thức, nội dung văn bản và đều dựa trên sự thống nhất chấp thuận của các thành viên HĐQT.

- Các Nghị quyết và quyết định HĐQT ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của 3/3 hoặc 2/3 thành viên HĐQT, cụ thể đã ban hành 10 Nghị quyết, 02 Quyết định (có Phụ lục đính kèm)

3. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2021 HĐQT quản trị đã nghiêm túc thực hiện thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung mà ĐHĐCĐ năm 2021 đã thông qua. Tuy nhiên, do tình hình thực tế của công ty năm 2021 là năm khó khăn đặc biệt về công tác tài chính nên việc chậm trả cổ tức năm 2018, 2019, 2020 cho các cổ đông chưa triển khai đúng theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua. Về nội dung này HĐQT đã họp và có nghị quyết gửi các cổ đông xin lùi thời gian chi trả đảm bảo theo đúng quy định.

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành công ty

- Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm

- Thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và đề xuất của Ban kiểm soát công ty.

- Hội đồng quản trị luôn theo sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty, kịp thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm qua đã có nhiều nỗ lực; linh hoạt trong công tác điều hành, đảm bảo được chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và tìm kiếm việc làm mới.

- Tổng giám đốc điều hành công ty đúng trong phạm vi được cho phép theo Giấy đăng ký kinh doanh, cũng như theo các quy định và luật pháp hiện hành tại Việt Nam.

5. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Trên cơ sở thực trạng và kết quả đã thực hiện được trong năm 2021; HĐQT công ty định hướng một số hoạt động trọng tâm trong năm 2022 như sau:

1. Về sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Tổng giá trị SXKD: 187 tỷ đồng.

- Tổng doanh thu: 187 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế không thấp hơn: 2,5 tỷ đồng.
- Cổ tức: 5 %

2. Phương hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2022:

- Trong năm 2022, HĐQT Công ty định hướng sẽ tiếp tục duy trì sự ổn định, phát triển theo hướng tăng tỷ trọng doanh thu giá trị sản xuất xây lắp, hoạt động thi công xây lắp phát triển theo chiều sâu, nâng cao hiệu quả, không chạy theo qui mô; Tiếp tục củng cố, gia tăng uy tín và vị thế của công ty đối với các Chủ đầu tư.

- Rà soát, cơ cấu lại một số Phòng/Ban chức năng, xây dựng chức năng nhiệm vụ cụ thể cho từng nhân sự Phòng/Ban theo nguyên tắc tinh gọn nhưng hiệu quả, đồng thời xây dựng lại quy chế lương đảm bảo công bằng trong thu nhập.

Trước mắt tập chung cơ cấu lại phòng Tổ chức cán bộ, phòng Tài chính kế toán đặc biệt hoàn thiện nhân sự chức danh kế toán trưởng công ty.

- Chỉ đạo người quản lý vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết tăng cường công tác quản lý tài chính, tổ chức và triển khai thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình. Đối công ty Licogi 9,2 rà soát, thay thế nhân sự người đại diện vốn không đủ điều kiện.

- Rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định về định mức vật tư, vật liệu tiêu hao đảm bảo phù hợp tình hình thực tế trên nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm;

- Tăng cường khâu tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường, đảm bảo cạnh tranh, hoàn thành kế hoạch năm;

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, kiểm soát chi phí, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm; Nâng cao hiệu quả trong SXKD.

- Chỉ đạo, tập chung nguồn lực cho việc thu hồi các khoản công nợ còn tồn đọng.

- Xem xét lại các khoản vay từ các tổ chức tín dụng, cần thiết có thể chuyển đổi các tổ chức tín dụng nhằm phát huy tối đa giá trị tài sản hiện có và nâng cao giá trị khoản vay đáp ứng nhu cầu vốn cho SXKD.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông cũng như thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động của Công ty;

- Củng cố và nâng cao giá trị thương hiệu, tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin, tới công chúng một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch;

- Tuân thủ và hoạt động theo Điều lệ, Xây dựng và hoàn thiện các Quy chế quản trị công ty; Tiếp tục duy trì việc tổ chức phiên họp thường kỳ hoặc lấy phiếu ý kiến để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch, hoặc các vấn đề quan trọng đến tình hình SXKD Công ty tối thiểu 1 lần/quý; Chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tổ chức các cuộc họp bất thường để xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT;

IV. Kết luận

Với kết quả đạt được trong năm 2021, với tinh thần nhìn thẳng vào thực tế, sự định hướng rõ ràng của HĐQT, sự tâm huyết của Ban điều hành và đặc biệt là sự tin tưởng và

ủng hộ, chia sẻ, cảm thông của toàn thể Quý cổ đông. Hội đồng quản trị LICOGI 9 tin tưởng rằng sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 giao cho.

Trân trọng/.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Ban GD, Ban KS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải

PHỤ LỤC

Các Nghị quyết và Quyết định HĐQT ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của 3/3 hoặc 2/3 thành viên HĐQT, cụ thể (đã ban hành 10 Nghị quyết, 02 Quyết định) như sau:

TT	Nội dung cuộc họp/ phiếu lấy ý kiến	Ký hiệu văn bản	Kết quả TV thông qua	Ngày ban hành
1	NQ V/vHọp Hội đồng quản trị Q1/2021	03/2021/NQ-HĐQT	3/3	14/01/2021
2	NQ V/v Ký Hợp đồng thi công xây lắp các hạng mục CT Châu Đức-Nguyễn Văn Sơn	06/2021/NQ-HĐQT	3/3	18/02/2021
3	NQ V/v Xin gia hạn t/g tổ chức ĐHCĐ TN 2021	10/2021/NQ-HĐQT	3/3	24/03/2021
4	NQ V/v Ký Hợp đồng thi công xây dựng CT nâng cấp mở rộng hồ chứa quặng đuôi thải tại mỏ vàng Đaksa, Phước Sơn-Quảng Nam	16/2021/NQ-HĐQT	3/3	03/04/2021
5	NQ V/v Huy động nguồn vốn để thanh toán nợ	19/2020/NQ-HĐQT	3/3	14/04/2021
6	QĐ V/v Bổ nhiệm mới Phó phòng kiêm phụ trách phòng TCKT	22/2021/QĐ-HĐQT	3/3	22/04/2021
7	NQ V/v Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHCĐTN 2021	24/2021/NQ-HĐQT	3/3	15/04/2021
8	NQ V/v Xin gia hạn thời gian trả cổ tức năm 2018 (lần 3)	39/2021/NQ-HĐQT	3/3	14/06/2021
9	NQ V/v Nghị quyết ĐHCĐTN 2021	43/2021/NQ-LG9	3/3	29/06/2021
10	NQ V/v Thôi giao và ủy quyền; Giao và ủy quyền mới-Đào Hồng Khánh và Nguyễn Văn Thành	46/2021/NQ-HĐQT	3/3	01/07/2021
11	QĐ VV Bổ nhiệm Phó phòng kiêm phụ trách phòng TCKT-Phạm Mạnh Dũng	49/2021/QĐ-HĐQT	2/3	02/07/2021
12	NQ V/v Thông qua việc vay vốn tại ngân hàng TMCP VCB- CN Biên Hòa	51/NQ-HĐQT.LCG9	3/3	10/09/2021

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Kính thưa: Quý vị cổ đông

Thay mặt Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9, tôi xin trân trọng cảm ơn Toàn thể quý vị đại biểu, Quý cổ đông đã dành thời gian tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty. Sau đây tôi xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty với các nội dung như sau:

I.KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1.Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 2021

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH2021/KH2021 (%)
I	Một số chỉ tiêu tài chính				
1	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	190.000	195.557	102,92
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	170.000	172.914	101,71
3	Tổng số phải nộp Ngân sách, trong đó:	Triệu đồng	17.500	14.041	97,38
	-Số đã nộp NSNN		1.000	4,197	419,70
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.100	2.287	73,77
II	Lao động và thu nhập				
1	Tổng số lao động bình quân	Người	200	120	60,00
2	Thu nhập BQ CBCNV/ th/ng	1.000đ	7.500	8.453	112,71
3	Tổng quỹ lương, trong đó	Tr.đồ	15.000	12.104	80,69
	Tỷ trọng tiền lương= Tổng quỹ lương/doanh		ng	11,30	9,86
		%			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH2021/KH2021 (%)
	<i>thu xây lắp</i>				
4	Cổ tức	%/năm	5	2,5	50,00
III	Đầu tư MMTB	Triệu đồng	2.000		

Nguồn: Theo BCTC Hợp nhất năm 2021

2. Nhận xét, đánh giá:

Nhìn chung năm 2021 công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra như:

+Giá trị sản xuất đạt: 195.557 triệu đồng đạt 102,92 % tức là tăng 2,92% so với kế hoạch năm 2021;

+Doanh thu thuần đạt: 172.914 triệu đồng đạt 101,71 % tức là tăng 1,71% so với kế hoạch năm 2021;

Và bên cạnh đó có một số chỉ tiêu Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra như:

+Lợi nhuận trước thuế đạt: 2.287 triệu đồng đạt 73,77 % tức là giảm 26.23% so với kế hoạch năm 2021, nguyên nhân chủ yếu do:

-Vẫn còn tồn tại một số công trình đã thi công xong nhưng chưa hoàn thành quyết toán, một số công trình còn nợ đọng kéo dài do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan nên đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả chung, tăng chi phí sử dụng vốn của Công ty như: Công trình thủy điện Đắkdrinh, Công trình khu đô thị mới thủ thiêm Q2,... Bên cạnh đó có 1 số công trình làm tốt hơn công tác nghiệm thu như : công trình KCN Châu Đức, Công trình Thủy điện Đắkkar, Thủy điện ĐamBri, Thủy điện Đại Bình...

Kính thưa quý vị !

Mặc dù trong năm vừa qua Công ty chưa đạt được kết quả như mong muốn, nhưng trong năm công ty đã không ngừng nỗ lực đẩy mạnh công tác quản lý, tăng cường quản trị sản xuất với nhiều chính sách và giải pháp phù hợp. Cụ thể:

2.1/ Lĩnh vực xây lắp và sản xuất VLXD

-Thi công xây lắp là lĩnh vực truyền thống đồng thời cũng là hoạt động chính của Công ty đóng góp đến 60% tổng giá trị sản lượng và doanh thu của Công ty. Điểm thuận lợi của năm 2021 là ngay từ đầu năm khối lượng công việc gói đầu của toàn công ty đã tương đương với 55% kế hoạch năm.

Các công trình thi công trong năm 2021 phần lớn đảm bảo chất lượng cũng như tiến độ Chủ đầu tư yêu cầu. Công tác chất lượng có tiến bộ hơn nhiều so với các năm trước, do công ty đã lưu ý tuyển chọn vật tư thi công đúng chủng loại, chất lượng nên chất lượng công trình thi công đạt yêu cầu của Chủ đầu tư, quản lý chặt chẽ về kinh tế để đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch.

-Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn tương đối kịp thời đã đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho SXKD, vốn cho đầu tư và trả nợ đúng hạn. Năm 2021, một số công trình làm tốt như: Công trình KCN Châu Đức; Công trình thủy điện Đắkkar; Công trình thủy điện ĐamBri; Cho thuê thiết bị và văn phòng; Công trình thủy điện Đại Bình; Công trình Long An;

Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số công trình đã thi công xong nhưng chưa hoàn thành quyết toán, một số công trình còn nợ đọng kéo dài do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan nên đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả chung của Công ty như: Công trình thủy điện Đăkdrinh, Công trình khu đô thị mới thủ thiêm Q2,...

2.2/ Lĩnh vực đầu tư :

a. Dự án Văn phòng làm việc và cho thuê: Dự án đã hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng từ tháng 6 năm 2014. Tuy nhiên, mục tiêu kinh doanh cho thuê các tầng văn phòng còn lại đã thực hiện được như mong đợi, tỷ lệ lấp đầy đạt 80%.

b. Đầu tư thiết bị : Máy móc thiết bị chủ lực của Công ty phần lớn đã cũ, khấu hao đã gần hết, giá trị sử dụng không còn nhiều nhưng trong năm không có dự án, công trình lớn cần thiết đầu tư nên Công ty đã tận dụng khai thác tối đa các thiết bị Công ty đang có, về công tác đầu tư thiết bị trong năm 2021 công ty chưa có chủ trương thực hiện các đầu tư máy móc thiết bị cho công trình.

c. Đầu tư tài chính:

- Tổng số vốn Công ty đầu tư vào Công ty con và Công ty liên kết, đến thời điểm 31/12/2018 là : 29.789 triệu đồng, trong đó:

- Đầu tư vào Công ty CP Licogi 9.2 với số vốn là 13.249 triệu đồng. Năm 2021, hoạt động SXKD của đơn vị có lãi : 771 triệu đồng, Lũy kế từ năm 2013 đến 31/12/2021 là 13.146 triệu đồng nên Công ty CP Licogi 9.2 không được chia cổ tức.

-Đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty CP ĐT-XD Bình Long với số vốn là 16,54 tỷ đồng: Năm 2018 theo Hợp đồng khoán trọn số **06/HĐGK/2018/CG9** ký ngày 20/01/2018 giữa Công ty CP Licogi 9 với Công ty CP ĐT-XD Bình Long và hàng năm đến hết ngày 31/12 là Công ty CP ĐT-XD Bình Long chuyển nộp cho công ty Licogi 9 là **03** tỷ đồng với thời hạn 5 năm kể từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2022.

Căn cứ vào Nghị quyết số 70/2019/BB-HĐQT ngày 08/11/2019 của HĐQT Công ty thông qua chủ trương đề Người đại diện theo pháp luật Công ty ký kết Phụ lục Hợp đồng số 01/2019/PLHĐGK-LG9 với Công ty CP Đầu tư Xây dựng Bình Long điều chỉnh thành 12.500.000.000 đồng trong thời gian 5 năm từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2022 do Công ty thực hiện lấy tiền cổ tức 1 lần cho cả 4 năm còn lại.

Nhìn chung, Hiệu quả từ hoạt động này vẫn chưa đáp ứng được kỳ vọng của Công ty, đặc biệt là Công ty con (Licogi 9.2).

2.3/ Công tác tài chính.

-Quản lý và sử dụng hiệu quả vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo dòng vốn kinh doanh đủ, với lãi vay thấp.

-Hoàn thành đúng quy định về công tác: chi trả cổ tức, chi trả tiền lương, tiền thưởng, và các khoản chi trả khác cho người lao động. Thực hiện và triển khai công tác quản trị dòng tiền thu- chi, phục vụ cho công tác quản trị tài chính của Doanh nghiệp.

-Thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo công ty trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trong công tác tài chính.

2.4/ Công tác thu hồi công nợ.

-Năm 2021 là một năm gặp không ít những khó khăn về công tác thu hồi công nợ và thanh quyết toán các công trình mà Công ty đã và đang thi công nhưng với sự quyết tâm của Ban điều hành về cơ bản Công ty cũng đã đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ nhằm đảm bảo cho nhu cầu vốn lưu động, hạn chế được rủi ro thanh toán, hạn chế tối đa việc phát sinh thêm nợ xấu.

-Thúc đẩy công tác quản lý nợ, phân loại các khoản nợ, thu hồi nợ nhất là các khoản nợ quá hạn.

2.5/ Công tác tổ chức, nhân sự và đào tạo.

-Duy trì việc thực hiện quy chế đánh giá nhân viên và cán bộ hàng tháng theo A, B. Thực hiện khen thưởng hàng tháng đối với các cá nhân xuất sắc.

-Công tác đào tạo: tổ chức đào tạo và thi nâng bậc cho 10 công nhân, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho toàn bộ cán bộ công nhân viên đang trực tiếp thi công tại các công trường,

-Công tác BHXH, BHYT: 100% người lao động trong công ty được ký hợp đồng lao động và được đóng BHXH, BHYT và BHTN theo quy định pháp luật.

3. Một số tồn tại:

- Công tác sản xuất kinh doanh :

+ Công tác tìm kiếm việc làm chưa đạt so với kế hoạch đề ra.

+ Các công trình mà Công ty đang thi công rất khó khăn, công trình nhỏ lẻ, công việc làm không đều nên hiệu quả công việc thấp.

+ Tài chính Công ty nhiều lúc còn thiếu, không đáp ứng kịp thời cho việc thi công.

+ Công tác quản lý chi phí trên các công trường còn chưa sát và chặt chẽ, cho nên chi phí tăng cao dẫn đến một số công trình thi công không hiệu quả.

+ Công tác bảo dưỡng sửa chữa thiết bị năm 2020 tuy đã có nhiều cải thiện song mới chỉ mang tính duy trì chứ chưa có giải pháp lâu dài.

- Công tác thu hồi công nợ, thanh quyết toán các công trình mà Công ty thi công còn chưa thực sự quyết liệt.

- Công tác nhân sự: Chế độ lương, thưởng hiện tại chưa đủ hấp dẫn để giữ chân lực lượng nhân sự có chuyên môn cao.

* Nguyên nhân:

-*Thứ nhất:* Một số công trình đã thi công xong từ các năm trước nhưng Chủ đầu tư thiếu vốn nên tìm mọi cách kéo dài, thanh toán chậm dẫn đến tiền vay Ngân hàng lớn đã làm giảm lợi nhuận Công ty. Đặc biệt như Công ty CP Thủy điện Đắkdrinh, Công ty Licogi 9.1, Công ty CP ĐTXD & PT VL IDICO, Tổng công ty Licogi,... đã tồn nợ kéo dài nhiều năm.

-*Thứ hai:* Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của một số cán bộ điều hành, quản lý còn hạn chế, chưa chủ động nắm bắt và xử lý thông tin kịp thời, thiếu năng động, quyết liệt, chưa tạo được môi trường gắn kết, phối hợp giữa các bộ phận nên hiệu quả hoạt động chưa cao.

-*Thứ ba:* Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm rất khó khăn do cạnh tranh khốc liệt, các dự án tìm được chủ yếu do các doanh nghiệp làm chủ đầu tư nên tài chính cũng khó khăn.

* Bài học kinh nghiệm:

-Do đặc thù là Doanh nghiệp xây dựng, địa bàn hoạt động sản xuất phân tán theo các Công trình, Dự án có các điều kiện khác nhau nên việc tổ chức sản xuất, quản lý và điều hành phải rất cụ thể, sâu sát, quyết liệt, đặc biệt là công tác cán bộ và cơ chế khoán quản lý. Quá trình điều hành, quản lý phải theo hệ thống vừa trực tuyến để kịp thời đáp ứng yêu cầu sản xuất, vừa theo chức năng để tăng cường công tác quản lý, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật; chế độ thông tin, báo cáo phải được duy trì đều đặn và có tính hệ thống. Tăng cường chế độ làm việc tập thể từ cấp cao nhất đến cơ sở để bàn bạc và đưa ra các quyết định hiệu quả nhất, hạn chế và ngăn ngừa các rủi ro. Khi phát hiện các vấn đề bất cập, thiếu sót cần phải nghiên cứu, xem xét và giải quyết kịp thời, triệt để, phải đặt lợi ích chung của Công ty là trọng tâm để xử lý các vấn đề.

-Với mô hình LICOGI 9 hiện nay và để tiếp tục phát triển, bền vững, hiệu quả trong thời gian tới, cần tiếp tục củng cố, hoàn thiện các cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng Cán bộ lãnh đạo. Tinh giảm bộ máy khối gián tiếp.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2022 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Trên cơ sở các hợp đồng thi công chuyển tiếp của năm 2021, các dự án đang triển khai, khả năng khai thác thêm thị trường mới, Ban tổng giám đốc đề ra kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
I	Một số chỉ tiêu tài chính			
1	Giá trị sản xuất	Tr.đ	195.557	187.000
2	Doanh thu thuần	Tr.đ	172.914	187.000
3	Tổng số phải nộp Ngân sách, trong đó:	Tr.đồng	14.041	16.000
	-Số đã nộp NSNN		4,197	2.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.287	3.100
II	Lao động và thu nhập			
1	Tổng số lao động bình quân	Người	120	135
2	Thu nhập BQ CBCNV/ th/ng	1.000đ	8.453	8.700
3	Tổng quỹ lương, trong đó Tỷ trọng tiền lương= Tổng quỹ lương/doanh thu xây lắp	Tr.đồng	12.104	14.000
		%	9,86	11,00
4	Chia Cổ tức	%/năm	2	5
III	Đầu tư MMTB	Tr.đ		5.850

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Đối với lĩnh vực thi công xây lắp và sản xuất VLXD:

-Tập trung tối đa nguồn lực để chủ động tìm kiếm việc làm, trong đó chú trọng đến các dự án lớn về hạ tầng. Nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu và công tác đấu thầu.

-Tổ chức quản lý, triển khai tốt các công trình đang thi công dở dang kết hợp đẩy mạnh công tác thanh quyết toán để tạo nguồn tiền cho Công ty.

-Tăng cường quan hệ, liên doanh, liên kết để tìm kiếm thị trường tiềm năng mới. Nghiên cứu, cải tiến các biện pháp thi công công nghệ mới, xây dựng hình ảnh Công ty là Nhà thầu chuyên nghiệp, thân thiện, có tín nhiệm đối với Chủ đầu tư.

-Về lĩnh vực sản xuất VLXD: Tăng cường công tác tiếp thị quảng bá sản phẩm bê tông thương phẩm tới khách hàng trong khu vực, từng bước chiếm lĩnh thị phần với phương châm uy tín, chất lượng, giá cả cạnh tranh...

2.2. Đối với lĩnh vực kế hoạch - Tài chính Kế toán:

KD: 030
CÓM
CỔ Đ
XUẤT VÀ
SỐ
HỌA - T.

-Chủ động nắm bắt thông tin thị trường, tìm khách hàng, lập kế hoạch SXKD định kỳ, triển khai thực hiện các kế hoạch liên quan đến SXKD, giao nhiệm vụ kế hoạch cho các đơn vị thi công. Lập hồ sơ và tham gia đấu thầu các công trình trong ngành, tham mưu cho Lãnh đạo Công ty trong việc thương thảo và ký kết các Hợp đồng kinh tế với các đối tác. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong công tác lập và trình duyệt các dự toán cũng như việc nghiệm thu, thanh toán đối với các Chủ đầu tư, đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động của Công ty.

-Thực hiện công tác quản lý vật tư thiết bị, rà soát, tổ chức mua sắm, đảm bảo vật tư cho sản xuất, phối hợp cùng các phòng ban quản lý công tác sửa chữa, bảo dưỡng, quản lý quản lý vật tư thiết bị hiệu quả.

-Tập trung, quyết liệt và giao trách nhiệm cụ thể, chi tiết trong việc nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn. Có các giải pháp mạnh đối với các khoản nợ dầy dụa, khó đòi.

-Tiếp tục đẩy mạnh công tác khoán - quản, nâng cao chất lượng quản lý trong khoán quản, theo đó tất cả các công trình đều phải có phương án kinh tế, phương án giao khoán để kiểm soát đồng bộ từ tiến độ thi công, chất lượng, an toàn lao động, chi phí, lợi nhuận, tiến độ thu hồi vốn; đồng thời xây dựng cơ chế chịu trách nhiệm khi tham gia thi công công trình/dự án, gắn trách nhiệm của Chủ công trình với hiệu quả kinh tế của công trình.

-Kiểm soát chi phí: Phần đầu giảm dần dư nợ các tổ chức tín dụng, xây dựng các phương án tái cơ cấu nguồn vốn, kiểm soát chặt chẽ đối với công nợ phải thu, phải trả, tạm ứng cá nhân nhằm giảm giảm chi phí tài chính.

2.3. Công tác tổ chức, nhân sự:

-Tiếp tục rà soát, định biên đội ngũ Cán bộ CNV; Tổ chức sắp xếp lại các phòng ban để đáp ứng nhu cầu chiến lược phát triển kinh doanh trong giai đoạn mới. Sắp xếp, bồi dưỡng nhân sự, đánh giá cán bộ tại các phòng ban, các đơn vị trực thuộc. Chọn lọc nhân lực giỏi chuyên môn, thông thạo ngoại ngữ để thi công các công trình có yếu tố nước ngoài.

-Xây dựng chiến lược tuyển dụng, thu hút và đào tạo đội ngũ công nhân có tay nghề về làm việc và ký hợp đồng dài hạn với công ty và xây dựng chính sách đãi ngộ riêng với lực lượng lao động này.

-Áp dụng hiệu quả quy chế tiền lương, thường xuyên xem xét, điều chỉnh cho phù hợp, vận dụng các chính sách thưởng phù hợp để khuyến khích cán bộ CNV tăng năng suất lao động, làm việc trách nhiệm, hiệu quả, gắn bó lâu dài với Công ty.

2.4. Công tác đầu tư :

-Đối với lĩnh vực đầu tư tài chính: Tăng cường hiệu lực và hiệu quả hoạt động của người đại diện phần vốn tại các Công ty con, công ty liên kết. Hỗ trợ và tạo điều kiện để Mỏ đá Bình Long phát huy hiệu quả sản xuất cao hơn nữa đóng góp vào chỉ tiêu lợi nhuận tốt hơn cho Công ty.

-Khôi phục lại sản xuất kinh doanh Công ty CP LICOGI 9.2, tìm các nguồn tài chính để tổ chức lại hoạt động sản xuất kinh doanh có thể bán bớt phần vốn cho các nhà đầu tư có năng lực, có tài chính và có việc làm.

-Đầu tư thiết bị công nghệ: Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ khoa học kỹ thuật mới trong thi công để đầu tư máy móc thiết bị thi công hiện đại, thay thế dần những máy móc thiết bị cũ, kém hiệu quả không đáp ứng được công nghệ thi công cũng như yêu cầu khắt khe của các chủ đầu tư nước ngoài. Đầu tư thiết bị mới hết sức thận trọng trong việc cân đối nguồn, chi phí đầu tư, phương án khai thác và sử dụng để đảm bảo hiệu quả đầu tư.

4420
QTY
IÁN
YÁYL
9
ĐỒN

-Tập trung tìm kiếm các mảng đầu tư đem lại hiệu quả kinh tế như tài nguyên, bất động sản.

2.5. Công tác quản lý điều hành:

-Theo dõi sát diễn biến thị trường, kịp thời đánh giá tình hình đề xuất các giải pháp để phòng ngừa, hạn chế rủi ro, đảm bảo tài chính doanh nghiệp an toàn, hiệu quả.

-Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức để phù hợp với quy mô và đặc thù sản xuất của Công ty; Xây dựng hệ thống quản lý phù hợp đảm bảo chuẩn hóa, minh bạch thông tin; Xây dựng các chế tài cần thiết để xử lý các vi phạm.

-Chỉ đạo, quản trị hoạt động của doanh nghiệp tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Đại hội cổ đông giao.

Thưa các Quý vị cổ đông!

Trên đây là toàn bộ Báo cáo của Ban tổng giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Thay mặt Ban tổng giám đốc Công ty Licogi 9, Tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ của HĐQT, Ban tổng giám đốc Tổng Công ty Licogi; Cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của Quý vị cổ đông, các đối tác đã sát cánh với Công ty trong năm qua, đồng thời đánh giá cao sự tận tâm, nỗ lực và tinh thần đoàn kết, đồng lòng của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã kiên trì vượt khó để duy trì SXKD, cùng nhau xây dựng, bồi đắp cho thương hiệu LICOGI 9 ngày càng vững mạnh.

Chúng tôi tin tưởng rằng, với những kết quả đã đạt được cùng với sự đoàn kết, gắn bó, sự tin tưởng, ủng hộ của Quý vị, Công ty Cổ phần Licogi 9 sẽ ổn định và phát triển bền vững hơn trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

Xin kính chúc các Quý vị Đại biểu, Quý vị cổ đông Sức khỏe, Hạnh phúc và Thành công!

Xin trân trọng cảm ơn !

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đào Duy Hiền



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính thưa: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9!

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LICOGI 9 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/06/2018;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA);

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS tại Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS Công ty Licogi số 9;

Ban kiểm soát Công ty, trân trọng Báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 cụ thể như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021:

I. Về nhân sự:

Ban kiểm soát của Công ty gồm 02 thành viên bao gồm:

- | | |
|------------------------|----------------------|
| 1. Ông Nguyễn Anh Dũng | Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Ông Hoàng Như Thái | Thành viên BKS |

II. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

1. Ban kiểm soát đã lên kế hoạch làm việc của Ban trong năm 2021;
2. Tham gia các cuộc họp của HĐQT, tiếp tục giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành của Công ty;
3. Xem xét và đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch SXKD và tài chính năm 2021;
4. Giám sát và kiểm soát công tác tài chính kế toán, Báo cáo tài chính năm 2021;
5. Thẩm định báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 do Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế (ICPA) phát hành;
6. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, việc tuân thủ quy định của pháp luật đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong quá trình hoạt động của Công ty;

7.Thù lao, ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021 thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9;

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH NĂM 2021:

I.GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 (BCTC hợp nhất):

Bảng 01:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Diễn giải	Thực hiện Năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện Năm 2021	%TH2021/KH2021	%TH2021/TH2020
1	Giá trị sản xuất	148.184	190.000	195.557	102,92	131,97
2	Doanh thu thuần	140.789	170.000	172.914	101,71	122,82
3	Tổng LN trước thuế HN	1.385	3.100	2.287	73,77	165,13
4	Chia cổ tức năm (%)	3	5	2,5	50,00	66,67
5	Thu nhập bình quân (1.000đ/ng/tháng)	9.600	7.500	8.453	112,71	88,05
6	Tổng mức đầu tư	1.272	2.000	-	0,00	0,00

● Nhận xét của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021:

Nhìn chung, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của công ty tăng so với năm 2020 và đạt được một số chỉ tiêu kế hoạch đề ra cụ thể :

+Doanh thu thuần đạt 102,92% kế hoạch và tăng 31,97% so với năm 2020 (tương ứng tăng hơn 43 tỷ đồng)

+ Lợi nhuận trước thuế tuy tăng 65,13% so với năm 2020 nhưng chỉ đạt 73,77 % so với kế hoạch.

Tổng lợi nhuận trước thuế không đạt kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu do:

- Vẫn còn tồn tại một số công trình đã thi công xong nhưng chưa hoàn thành quyết toán, một số công trình còn nợ đọng kéo dài do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan nên đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả chung, tăng chi phí sử dụng vốn của Công ty như: Công trình thủy điện Đăkdrinh, Công trình khu đô thị mới thủ thiêm Q2,... Bên cạnh đó có 1 số công trình làm tốt hơn công tác nghiệm thu như: công trình KCN Châu Đức, Công trình Thủy điện Đăkkar, Thủy điện ĐamBri, Thủy điện Đại Bình...

- Đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty CP ĐTXD Bình Long với số vốn là 16,54 tỷ đồng: Năm 2018 theo Hợp đồng khoán trọn gói số 06/HĐGK/2018/CG9 ký ngày 20/01/2018 giữa Công ty CP Licogi 9 với Công ty CP ĐTXD Bình Long và hàng năm đến hết ngày 31/12 là Công ty CP ĐT-XD Bình Long chuyển nộp cho công ty Licogi 9 là 03 tỷ đồng với thời hạn 5 năm kể từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2022.

Căn cứ vào Nghị quyết số 70/2019/BB-HĐQT ngày 08/11/2019 của HĐQT Công ty thông qua chủ trương để Người đại diện theo pháp luật Công ty ký kết Phụ lục Hợp đồng số 01/2019/PLHĐGK-LG9 với Công ty CP Đầu tư Xây dựng Bình Long điều chỉnh

số tiền Công ty Bình Long trả thành 12.500.000.000 đồng do Công ty thực hiện lấy tiền cổ tức 1 lần cho cả 4 năm còn lại (từ năm 2019 đến năm 2022).

Nhìn chung, hiệu quả từ hoạt động đầu tư này vẫn chưa đáp ứng được kỳ vọng của công ty, đặc biệt là công ty con Licogi 9.2

- Về công tác đầu tư khác:

+ Dự án văn phòng làm việc và cho thuê: Dự án đã hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng từ tháng 6 năm 2014. Tuy nhiên, mục tiêu kinh doanh cho thuê các tầng văn phòng còn lại đã thực hiện được như mong đợi, tỷ lệ lấp đầy đạt 85%

+ Đầu tư máy móc thiết bị : Máy móc thiết bị chủ lực của công ty phần lớn đã cũ, khấu hao đã gần hết, giá trị sử dụng không còn nhiều nhưng trong năm không có dự án, công trình lớn cần thiết đầu tư nên công ty đã tận dụng khai thác tối đa các thiết bị công ty đang có.

Mặc dù trong năm vừa qua Công ty chưa đạt được kết quả như mong muốn, nhưng trong năm công ty đã không ngừng nỗ lực đẩy mạnh công tác quản lý, tăng cường quản trị doanh nghiệp với nhiều chính sách và giải pháp phù hợp nhằm tạo sự ổn định để có hướng phát triển trong thời gian tới.

2. Thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2021:

- Đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ cổ tức năm 2020 bằng tiền với tỷ lệ 3% vốn điều lệ cho cổ đông trong năm 2021. Tuy nhiên, do có một vấn đề phát sinh ngoài mong muốn, cụ thể: Nguồn vốn của Công ty ưu tiên phục vụ cho các Hợp đồng lớn và quan trọng. Bên cạnh đó, một số khoản công nợ của khách hàng chuyển trả cho Công ty chưa về tài khoản kịp thời như cam kết của khách hàng nên nguồn tiền của Công ty bị hạn chế chưa thực hiện được việc chi trả cổ tức năm 2018, năm 2019 và năm 2020 cho các cổ đông.

- Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021: đã tổ chức đấu thầu và lựa chọn được nhà thầu trúng thầu là Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA) với mức phí khoán gọn là 100.000.000 đồng (đã có VAT).

- Về việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2021:

◆ Căn cứ theo phương án chi trả đã phê duyệt tại ĐHĐCĐ công ty;

◆ Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2021 (*không bao gồm tiền lương chi trả cho các vị trí chuyên trách*): Công ty đã chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021:

1. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 (Báo cáo tài chính hợp nhất):

Bảng 02

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chi tiêu	Năm 2020		Năm 2021		Tăng/giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	326.959	85 %	354.713	87 %	27.754
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	256	0,1%	181	0,0%	(75)
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	249.357	65,0%	266.915	65,4%	17.558
-	Hàng tồn kho	77.346	20,2%	87.062	21,3%	9.716
-	Tài sản ngắn hạn khác	-	-	555	0,1%	555
2	Tài sản dài hạn	56.472	14,7%	53.315	13,9%	(3.157)
-	Phải thu dài hạn	224	0,1%	224	0,1%	-
-	Tài sản cố định	33.423	8,7%	30.441	7,5%	(2.982)
-	Đầu tư tài chính dài hạn	18.245	4,8%	18.245	4,5%	-
-	Tài sản dài hạn khác	4.580	1,2%	4.405	1,1%	(175)
A	Tổng tài sản	383.431	100 %	408.028	100 %	24.597
1	Nợ phải trả	307.208	80 %	331.423	81 %	24.215
-	Nợ ngắn hạn	302.744	79,0%	327.926	80,4%	25.182
-	Nợ dài hạn	4.464	1,2%	3.497	0,9%	(967)
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	76.223	20 %	76.605	19 %	382
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	50.266	13 %	50.266	12 %	-
-	Quỹ đầu tư phát triển	18.746	4,9%	18.746	4,6%	-
-	Lợi nhuận chưa phân phối	6.457	1,7%	6.672	1,6%	215
-	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	754	0 %	921	0 %	167
B	Tổng nguồn vốn	383.431	100 %	408.028	100 %	24.597

♦Về Tài sản :

Giá trị Tổng tài sản đến ngày 31/12/2021 là: 408,028 tỷ đồng, so với thời điểm 31/12/2020 tăng: 24,597 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ là tăng 6,4% so cùng kỳ năm 2020.

Trong đó :

- Tài sản ngắn hạn tăng từ 326,959 tỷ đồng lên 354,713 tỷ đồng, số tiền tăng là 27,754 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 8,5%. Tài sản ngắn hạn tăng, chủ yếu do tăng các khoản phải thu ngắn hạn (tăng từ 249 tỷ đầu năm lên 267 tỷ cuối năm 2021).

- Tài sản dài hạn giảm từ 56,472 tỷ đồng xuống 53,315 tỷ đồng, số tiền giảm là 3,157 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 5,6% chủ yếu do khấu hao TSCĐ.

Trong năm này công ty đã chủ động bán thanh lý một số máy móc thiết bị đã cũ, hỏng, không cần dùng để thu hồi vốn đầu tư.

♦Về Nguồn vốn : Tính đến thời điểm 31/12/2021, với nguồn vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn lớn hơn tài sản dài hạn, công ty đảm bảo đủ tài trợ cho tài sản dài hạn và không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản và nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2021 là 76,605 tỷ đồng

Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu : 50,266 tỷ đồng

+ Quỹ Đầu tư phát triển : 18,746 tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 6,672 tỷ đồng.

Bảng 04

Các chỉ tiêu	ĐVT	BCTC Mẹ	BCTC hợp nhất
1. Chỉ số hoạt động			
Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1,51	1,52
Vòng quay TSCĐ	Lần	5,34	5,42
2. Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	0,81	0,81
Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	0,19	0,19
Hệ số nợ phải trả/vốn CSH	Lần	4,34	4,33
3. Chỉ tiêu thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,0005	0,0006
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,07	1,08
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Khả năng sinh lợi của doanh thu(ROS)	%	0,9 %	1,0 %
Khả năng sinh lợi của tổng tài sản(ROA)	%	0,6 %	0,6 %
Khả năng sinh lời của vốn CSH(ROE)	%	2,0 %	2,3 %

•Đánh giá của BKS về tình hình tài chính của Công ty: Tính đến thời điểm 31/12/2021, các chỉ số đánh giá mức độ lành mạnh về tài chính của Công ty không có sự thay đổi gì so với năm 2020, các chỉ số đều không cao. Đề nghị Công ty tăng cường quản lý vốn và tài sản để đạt hiệu quả hơn. Hệ số phải trả trên vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu vẫn ở mức tương đối cao, công nợ phải thu và giá trị dở dang còn lớn. Nhóm chỉ số về khả năng sinh lời có tăng so với năm 2020 nhưng không đáng kể.

Sau khi xem xét, thẩm định, Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo kiểm toán và xác nhận: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả kinh doanh và luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

III.KẾT QUẢ GIÁM SÁT VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY :

1. Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2021, do vẫn còn ảnh hưởng lớn của dịch bệnh Covid vì vậy HĐQT không trực tiếp họp được thường xuyên; mà chuyển sang họp online nên việc trao đổi thông tin giữa các thành viên hội đồng quản trị nhiều khi chưa được thông suốt, việc ra quyết định của HĐQT ở một số lĩnh vực còn bị chậm.... Trong năm qua HĐQT đã ban hành 10 Nghị quyết và 02 Quyết định. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành đúng thủ tục, trình tự phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty

Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT và các hoạt động SXKD của Công ty. Tuy nhiên, do năm 2021 vẫn còn ảnh hưởng của dịch bệnh Covid cũng như Ban điều hành chưa chủ động tổ chức các buổi họp online thường xuyên nên việc giao ban điều hành, sản xuất còn ít dẫn tới chưa có sự trao đổi, bàn bạc thông suốt ở một số lĩnh vực, mảng công việc theo bản phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc ban hành theo Quyết định số 140/QĐ/CG9-TCHC ngày 1/4/2019.

Trong lĩnh vực đầu tư tài chính cũng như nâng cao năng lực thi công, HĐQT công ty đã có những quyết định đúng đắn thẩm quyền, kịp thời, có chọn lọc nhằm chỉ đạo

- Công tác tổ chức, quản trị doanh nghiệp: cần tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự các phòng ban chức năng tham mưu, giúp việc. Cần thực hiện các giải pháp tổng thể như cải tiến chế độ tiền lương, thu nhập của người lao động, đổi mới mô hình quản trị, thay đổi môi trường làm việc theo hướng tích cực, chuyên nghiệp để có thể tuyển dụng được nguồn nhân sự đáp ứng được tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực kinh nghiệm bổ sung cho các phòng ban chức năng, khắc phục những hạn chế, bất cập hiện nay.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông

Trong năm 2021 Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Tổng Giám đốc trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Công ty, cổ đông và theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ của Công ty.

Đối với cổ đông: Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

C. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Từ việc kiểm tra, giám sát, thẩm định trong năm 2021, Ban kiểm soát kiến nghị Công ty một số kiến nghị sau:

1. Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo giải quyết dứt điểm công tác nghiệm thu thanh quyết toán công trình đã hoàn thành thi công như CT Đường tránh ngập TĐ Đắkdrinh, CT Tuyến đường KĐT Thủ Thiêm. Đẩy nhanh công tác thu hồi vốn tại các công trình đang thi công, giảm chi phí dở dang, giảm công nợ phải thu để giảm nguồn vốn vay tín dụng đảm bảo an toàn tài chính của Công ty. Đồng thời đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ đặc biệt là các khoản nợ lâu năm như khoản nợ phải thu của Công ty Cổ phần Licogi 9.1 số tiền gốc 17,2 tỷ và số tiền lãi dự kiến khoảng 23 tỷ, tổng cộng số nợ gốc và lãi là : 40,3 tỷ (nợ phát sinh từ năm 2012), XN SXVLXD Idico trực thuộc Công ty CP ĐTXD&PTVL IDICO số tiền : 10,9 tỷ (phát sinh từ năm 2013), một số khoản nợ của khách hàng mua bê tông đã quá lâu với số tiền còn > 4 tỷ, các khoản nợ khó đòi cần thiết áp dụng các biện pháp bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty tại Tòa án kinh tế, thuê luật sư để đòi; Công tác phân loại công nợ, tăng cường công tác đối chiếu công nợ phải thu, phải trả, công nợ cá nhân, nợ tạm ứng phải được làm thường xuyên, liên tục... và có các biện pháp tích cực để thu hồi nợ về cho công ty.

Riêng đối với nợ tạm ứng : Yêu cầu BDH làm rõ đối tượng nợ là các đội, cá nhân nào, nội dung tạm ứng phục vụ các công trình nào, đối chiếu công nợ đầy đủ, xác định rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể và phương án thu hồi cụ thể, dứt điểm.

2. Đối với công tác đầu tư:

Cần nghiên cứu kỹ thị trường, kỹ thuật, công nghệ,... để xác định nhu cầu đầu tư phù hợp với mục tiêu, khả năng, chiến lược, ... của Công ty, đảm bảo công tác đầu tư được triển khai kịp thời và hiệu quả hơn.

Tăng cường hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Người đại diện phần vốn tại các Công ty con, công ty liên kết đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các Công ty này; Đối với việc thu khoán cỏ tức từ năm 2023 trở đi đối với Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Long cần phải có đánh giá rõ về tình hình SXKD, tình hình tài chính và bán hàng của đơn vị trước khi quyết định.

Tổng giám đốc công ty trong việc cân đối các nguồn vốn phục vụ cho SXKD và phát triển đầu tư các dự án.

- Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Nhìn chung trong năm qua, HĐQT đã thực thi đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình với tinh thần trách nhiệm cao, không gây ra sự chông chéo trong công tác quản lý, đưa ra phương hướng chỉ đạo chứ không làm thay nhiệm vụ điều hành của Tổng giám đốc công ty.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý:

- Ban TGD đã tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD một cách kịp thời, linh hoạt và nghiêm túc tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, Nghị quyết của HĐQT; chấp hành đúng các chế độ, chính sách, quy định của Nhà Nước trong điều hành SXKD.

- Ban kiểm soát nhất trí với những đánh giá trong báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban Tổng giám đốc Công ty, thể hiện nổi bật ở một số công tác sau:

+ Phần lớn các công trình thi công hoàn thành bàn giao cho Chủ đầu tư đưa vào sử dụng đều đảm bảo yêu cầu tiến độ, chất lượng và được Chủ đầu tư đánh giá cao.

+ Chủ động tìm kiếm, khai thác thị trường ký kết được các hợp đồng kinh tế mới tạo việc làm cho người lao động, sử dụng được máy móc thiết bị, có dòng vốn trả các khoản nợ đến hạn.

Bên cạnh các kết quả đạt, Ban điều hành còn một số tồn tại sau:

- Việc theo dõi, hạch toán, quản lý công nợ bao gồm : công nợ phải thu, phải trả, nợ tạm ứng cá nhân làm chưa tốt; Có rất nhiều khoản nợ phải thu lâu năm của khách hàng của các cá nhân đã lâu năm chưa thu hồi được nhưng chưa làm quyết liệt và có hướng giải quyết triệt để, việc phân loại, đánh giá từng đối tượng công nợ chưa được làm thường xuyên để có biện pháp giải quyết. Các khoản nợ thuế, nợ BHXH mặc dù trong năm vừa qua đơn vị đã tích cực nộp nhưng số nợ vẫn còn lớn làm ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động SXKD do phát sinh các khoản chi phí chậm nộp và ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán một số Công trình còn chậm như: Công trình Khu Đô thị mới Thủ Thiêm, Đường tránh ngập CT thủy điện Đakdrinh làm ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD, do không thu hồi được nợ, phát sinh chi phí tài chính lớn.

- Công tác quản lý chi phí trên các công trình còn chưa sát sao, chặt chẽ, một số khoản chi phí tăng cao so với dự toán dẫn tới một số công trình thi công không có hiệu quả hoặc việc quản lý nhập xuất vật tư, dầu mỡ, nhiên liệu, chi phí sửa chữa ở công trình thủy điện còn lỏng lẻo, hồ sơ còn sơ sài phục vụ cho công tác kiểm tra, đối chiếu còn khó khăn, mất thời gian để tìm nguyên nhân chênh lệch hoặc khó cho việc quy trách nhiệm cá nhân nếu có sai phạm.

- Việc cân đối nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh có lúc còn thiếu, chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của các công trình dẫn tới thiếu vốn lưu động cấp cho các công trình, ban điều hành nên mở rộng việc quan hệ với các ngân hàng, tổ chức dụng khác để cấp vốn lưu động riêng cho từng công trình.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 (tại Báo cáo tài chính riêng)

Bảng 03

DVT: Triệu đồng

STT	Chi tiêu	Năm 2020		Năm 2021		Tăng/giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	324.191	85 %	350.953	86,4 %	26.762
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	43	0,0 %	151	0,0 %	108
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	247.502	64,8 %	263.200	64,8 %	15.698
-	Hàng tồn kho	76.646	20,1 %	87.047	21,4 %	10.401
-	Tài sản ngắn hạn khác	-	-	555	0,1 %	555
2	Tài sản dài hạn	57.543	15,1 %	55.172	14,5 %	- 2.371
-	Phải thu dài hạn	224	0,1 %	224	0,1 %	-
-	Tài sản cố định	33.368	8,7 %	30.441	7,5 %	- 2.927
-	Đầu tư tài chính dài hạn	19.433	5,1 %	20.116	5,0 %	683
-	Tài sản dài hạn khác	4.518	1,2 %	4.391	1,1 %	- 127
A	Tổng tài sản	381.734	100 %	406.125	100 %	24.391
1	Nợ phải trả	305.899	80,1 %	330.133	81,29 %	24.234
-	Nợ ngắn hạn	303.506	79,5 %	328.571	80,9 %	25.065
-	Nợ dài hạn	2.393	0,6 %	1.562	0,4 %	- 831
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	75.835	19,9 %	75.992	18,7 %	157
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	50.266	13,2 %	50.266	12,4 %	-
-	Quỹ đầu tư phát triển	18.064	4,7 %	18.064	4,4 %	-
-	Lợi nhuận chưa phân phối	7.505	2,0 %	7.662	1,9 %	157
B	Tổng nguồn vốn	381.734	100 %	406.125	100 %	24.391

♦Về Tài sản :

Giá trị Tổng tài sản đến ngày 31/12/2021 của công ty Mẹ là: 406 tỷ đồng, so với thời điểm 31/12/2020 tăng hơn 24 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 6,4%.

Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn tăng từ 324,191 tỷ đồng lên 350,953 tỷ đồng, số tiền tăng gần 27 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 8,3%. Tài sản ngắn hạn tăng, chủ yếu do tăng khoản phải thu ngắn hạn (tăng từ 247,5 tỷ đầu năm lên 263,2 tỷ cuối năm 2021) và hàng tồn kho (tăng từ 76,646 tỷ đồng lên thành 87,047 tỷ đồng vào cuối năm 2021).

- Tài sản dài hạn giảm từ 57,543 tỷ đồng xuống 55,172 tỷ đồng, số tiền giảm là 2,371 tỷ đồng, tương ứng giảm 4,1% chủ yếu do khấu hao TSCĐ.

♦Về Nguồn vốn :

Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2021 là 406,125 tỷ đồng

Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu : 50,266 tỷ đồng

+ Quỹ Đầu tư phát triển : 18,064 tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 7,662 tỷ đồng.

3. Một số chỉ tiêu đánh giá tình hình kinh doanh tại thời điểm 31/12/2021:

3. Tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu để tìm kiếm việc làm cho năm 2022 và các năm tiếp theo.

4. Dự nợ phải thu, phải trả, giá trị dở dang của các công trình của Công ty còn cao, vì vậy đề chủ động hơn về vốn phục vụ SXKD, giảm áp lực trả nợ và tránh bớt những rủi ro tiềm ẩn, Ban điều hành Công ty cần có những giải pháp cơ cấu lại các nguồn vốn đưa về mức hợp lý, tăng cường công tác nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình.

5. Đẩy mạnh hơn nữa các biện pháp nhằm hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý nhằm tăng hiệu quả hoạt động SXKD, tăng cường công tác quản lý, hạn chế thất thoát về vật tư, nguyên vật liệu nhất là dầu mỡ, nhiên liệu trong quá trình thi công các công trình, đặc biệt là công trình ở xa địa bàn công ty như CT Thủy điện Mườn Mườn tại tỉnh Điện Biên đơn vị mới ký kết hợp đồng thi công.

6. Mở rộng thêm quan hệ với các ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn để khai thác vấn đề vốn phục vụ hoạt động SXKD của công ty.

7. Cân đối nguồn vốn để thu xếp trả nợ bảo hiểm, nợ thuế để tránh bị các khoản phạt chậm nộp vì lãi suất phạt cao, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của đơn vị.

8. Đối với công tác quản lý tài sản : Đề nghị BĐH cần rà soát lại các Quy chế, quy trình để thiết lập công tác quản lý phù hợp với thực tế, thực trạng về thiết bị hiện nay của công ty; Lập kế hoạch sử dụng xe máy thiết bị, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị tiếp tục sử dụng, thanh lý với những thiết bị không còn khả năng sử dụng. Về công tác định mức, nhiên liệu hiện nay chưa phù hợp, đề nghị đơn vị xây dựng lại hệ thống định mức này.

9. Đề nghị Ban điều hành cần tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý để phân giao nhiệm vụ, đánh giá, kiểm điểm và phối hợp thực hiện các công việc của Công ty.

D. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát lên kế hoạch công tác với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tham gia và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp HĐQT Công ty.
2. Tham gia và đóng góp ý kiến hoàn thiện các quy chế, quy định của Công ty.
3. Tổ chức các đợt kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty để cung cấp thông tin toàn diện, trung thực tới HĐQT cũng như cổ đông về tình hình hoạt động SXKD của đơn vị.
4. Thực hiện thẩm định báo cáo tình hình SXKD và báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.
5. Giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ, thực hiện Điều lệ của công ty.
6. Thẩm định báo cáo và các tài liệu khác trước khi trình ĐHCĐ thường niên thông qua

Kính thưa Đại hội!

Năm 2021, Công ty CP Cơ giới và xây lắp số 9 triển khai thực hiện kế hoạch SXKD trong điều kiện còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh khó khăn chung của nền kinh tế, với những kết quả Công ty đạt được trong năm vừa qua như tìm kiếm

1442
VQ 22
HÂN
I XÁ TL
9
ĐƠN

công ăn việc làm, chăm lo đời sống CBCNV, đã thể hiện sự nỗ lực của tập thể Ban điều hành, sự cố gắng của người lao động. Ban kiểm soát mong muốn HĐQT, Ban TGD tiếp tục phát huy trong năm tới để đảm bảo Công ty phát triển ổn định và bền vững hơn.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình ĐHĐCĐ xem xét, đánh giá và thông qua.

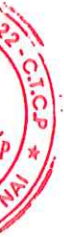
Ban kiểm soát xin kính chúc Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và gặt hái được nhiều thành công./.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Anh Dũng



TỜ TRÌNH

(V/v: *Phê duyệt Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022*)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9;
- Căn cứ kết quả kinh doanh trên báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA);

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9 (Licogi 9) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%) TH/KH
1	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	190.000	195.557	102,92
2	Doanh thu thuần	Tr.đồng	170.000	172.914	101,71
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.100	2.287	73,77
4	Tổng số phải nộp Ngân sách	Tr.đồng	17.500	17.041	97,38
5	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	15.000	12.104	80,69
	Tỷ trọng tiền lương/ doanh thu	%	11,30	9,86	87,45
6	Chia cổ tức	%/năm	5	2,5	50,00
7	Tổng mức đầu tư	Tr.đồng	2.000	0	0,00



2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	195.557	187.000
2	Doanh thu thuần	Tr.đồng	172.914	187.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.287	3.100
4	Tổng số phải nộp Ngân sách	Tr.đồng	17.041	16.000
5	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	12.104	14.000
6	Tỷ trọng tiền lương/ doanh thu	%	9,86	11,00
7	Chia cổ tức	%/năm	2,5	5
8	Tổng mức đầu tư	Tr.đồng	0	5.850

Kính trình ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT Công ty chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 bao gồm cả việc Quyết định thời điểm, cách thức đầu tư cụ thể trong tổng mức đầu tư nêu trên;



Kính trình ĐHĐCĐ thông qua./

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN

CƠ GIỚI VÀ XÂY LẮP SỐ 9

Số: 45 /2022/TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 07 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: *Phê duyệt thù lao HĐQT, Ban KS, Thư ký công ty năm 2022*)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9;
- Căn cứ vào Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả thù lao cho các hành viên HĐQT, thành viên BKS không chuyên trách (*chưa bao gồm thuế TNCN*) năm 2022 như sau:

- + Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng;
- + Thành viên HĐQT; Trưởng ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng;
- + Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng;
- + Thư ký HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng;

1. Đối với thành viên HĐQT chuyên trách và/hoặc tham gia điều hành; thành viên Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9
2. Thời gian trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS: Vào cuối mỗi quý;
3. Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát bao gồm các chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác được chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách chi cho hoạt động chung của Công ty trong năm tài chính 2022. Đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Hải

TỜ TRÌNH

(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến 2022)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9;
- Căn cứ kết quả kinh doanh trên báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA);

Hội đồng quản trị CTCP Cơ giới và Xây lắp số 9 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2021 của Công ty như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 :

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
	Tổng LN sau thuế chưa phân phối (LNPP _{TH})	1.599.159.440
	Dự kiến phân phối như sau	
	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (LNPP _{TH})	0
	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (LNPP _{TH})	342.509.440
	Chia cổ tức (VĐL x 2,5%)	1.256.650.000

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm: Chi trả cổ tức và phân chia các quỹ bao gồm cả cách thức và thời gian theo đúng quy định;

2. Về dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022.

- Tỷ lệ cổ tức tối thiểu: 5% vốn Điều lệ.

- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: Trên cơ sở xem xét tình hình thực tế Hội đồng quản trị sẽ lập phương án trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, /,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải

CƠ GIỚI VÀ XÂY LẬP SỐ 9

Số: 47 /2022/TT-HĐQT

Biên Hòa, ngày 07 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp số 9;

Hội đồng quản trị công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ và mức phí kiểm toán

2. Danh sách công ty kiểm toán độc lập lựa chọn

Đề xuất danh sách công ty đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phù hợp yêu cầu kiểm toán của Công ty

1. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCS)
2. Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế (ICPA);

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 từ danh sách Công ty kiểm toán nêu trên.

Trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trong danh sách này về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022 do Bộ Tài chính công bố./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải

Số: 49 /2022/TT-HĐQT

Biên Hòa, ngày 07 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua tại ngày 29/06/2021;
- Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên HĐQT;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9 kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 theo nguyện vọng cá nhân đối với Ông Phan Thanh Hải – Sinh ngày 20/06/1972.

(Đơn từ nhiệm của Ông Phan Thanh Hải đính kèm tờ trình này).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải

Số: 51/2022/TT-HĐQT

Biên Hòa, ngày 07 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS
thời gian còn lại nhiệm kỳ 2018-2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua tại ngày 29/06/2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ giới và Xây lắp Số 9 kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, thông qua số lượng bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT, BKS thời gian còn lại nhiệm kỳ 2018 - 2023 của Công ty như sau:

- Số lượng bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT: 01 thành viên
- Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS: 01 thành viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Thanh Hải